

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VĨNH YÊN  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2021/HS-ST

Ngày: 29-9-2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN - TỈNH VĨNH PHÚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Đoan Trang.

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Bùi Thanh Bình

Bà Hoàng Thị Hồng Nhung

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đình Trinh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Hồng Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 134/2021/HSST ngày 17 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

**Trần Văn T**, sinh ngày 25 tháng 7 năm 1976 tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã Yên Bình, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Phạm Thị V; có vợ là Nguyễn Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2021 đến nay (có mặt).

**Trần Thành C**, sinh ngày 06 tháng 11 năm 1981 tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã Yên Bình, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; không xác định được bố đẻ; có mẹ là bà Trần Thị C; có vợ là Trần Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2021 đến nay (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 16/6/2021, Trần Thành C đang đi bộ một mình trên đường làng thuộc địa phận thôn L, xã Yên Bình thì gặp Trần Văn T là bạn nghiện ma túy và ở cùng thôn với C. Tại đây, T rủ C góp tiền để đi mua ma túy (Heroine) về cùng nhau sử dụng, C đồng ý và đưa cho T 100.000đ, T cầm tiền C

đưa rồi góp thêm 100.000đ, tổng cộng là 200.000đ để mua ma túy. Sau đó, T và C đi xe bus từ thôn L, xã Yên Bình, huyện Vĩnh Tường đến thành phố Vĩnh Yên để mua ma túy. Khi đi đến điểm dừng xe bus ở khu vực đài phun nước thuộc phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên thì T và C xuống xe rồi đi bộ đến một ngõ nhỏ ở Phố Chiền, phường Ngô Quyền. Khi đến nơi, T bảo C đứng đợi ở ngoài đầu ngõ còn T cầm 200.000đ mà T và C vừa góp chung đi vào trong ngõ để mua ma túy. Tại đây, T gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ không quen biết 01 gói ma túy với giá 200.000đ. Sau khi mua xong, T quay lại vị trí C đang đợi và đưa cho C gói ma túy này, C cầm gói ma túy rồi cả hai cùng nhau đi bộ đến 01 ngôi nhà bỏ hoang ở ven đường Lý Thái Tổ, thuộc phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên để cùng nhau sử dụng. Tại đây, C lấy ra 01 bật lửa ga và đưa cho T gói ma túy, T lấy 01 mảnh giấy bạc đã chuẩn bị từ trước để cùng nhau sử dụng ma túy. Khi C và T đang mở gói ma túy ra nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác Công an phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên kiểm tra hành chính, phát hiện và thu giữ tại vị trí T và C ngồi 01 gói giấy nhỏ, bên trong chứa chất bột, cục màu trắng. Tổ công tác niêm phong gói giấy nhỏ chứa chất bột, cục màu trắng vào bì thư ký hiệu A1. Ngoài ra còn thu giữ 01 mảnh giấy bạc và 01 bật lửa ga C, T khai nhận chuẩn bị sẵn để sử dụng ma túy.

Cùng ngày, CQĐT Công an thành phố Vĩnh Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 235 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với mẫu ký hiệu A1 thu giữ của C và T. Tại kết luận giám định số 1334 ngày 19/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: *“Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2111g (Không phảy hai một một một gam , không kể bao bì ) loại Heroinee”*.

- Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 0,1585gam mẫu và toàn bộ bao gói, được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả”, trên giáp lai có chữ ký của người giám định và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự.

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, Trần Văn T và Trần Thành C khai nhận: mua được của 01 người phụ nữ không quen biết, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, khoảng 30 tuổi 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000đ.

Tại bản Cáo trạng số: 138/CT-VKSTPVY ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên - tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố các bị cáo Trần Văn T và Trần Thành C về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Trần Văn T, Trần Thành C và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù; xử phạt bị cáo Trần Thành C từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp

[2]. Các bị cáo Trần Văn T, Trần Thành C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 27/12/2019, Tổ công tác công an phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc làm nhiệm vụ tại đường Lý Thái Tổ thuộc TDP Vĩnh Thịnh Tây, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên phát hiện Trần Văn T và Trần Thành C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng cho bản thân. Thu giữ của tại vị trí ngồi của T và C 01 gói giấy nhỏ chứa 0,2111g chất bột, cục màu trắng qua giám định là ma túy loại Heroine.

Hành vi của Trần Văn T, Trần Thành C đã đủ yếu tố để cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Do vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[3]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa

phương và gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Ma túy là mối hiểm họa cho mỗi gia đình và toàn xã hội, làm huỷ hoại sức khỏe, suy giảm giống nòi, gây suy thoái đạo đức, lối sống, nhân phẩm của con người. Ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật, giết người... Do vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong tình hình hiện nay.

[4]. Xét vai trò cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này Trần Văn T có vai trò là người rủ rê, khởi xướng và tích cực thực hiện hành vi phạm tội nên chịu trách nhiệm chính; Trần Thành C tiếp nhận ý chí của T và là người thực hành tích cực nên phạm tội với vai trò đồng phạm.

Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức được hành vi của mình là phạm pháp nhưng do lối sống buông thả đã thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đó là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét, cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật và yên tâm cải tạo. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ, cần chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung, xét thấy: Các bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp, không đảm bảo cuộc sống, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Đối với người phụ nữ bán ma túy cho T và C, quá trình điều tra xác định, ngoài lời khai của T không có tài liệu, chứng cứ nào khác để xác định chính xác người phụ nữ này. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc bật lửa ga đã cũ, đã qua sử dụng và 01 mảnh giấy bạc thu giữ được của T và C, không còn giá trị sử dụng, quá trình điều tra xác định là công cụ, phương tiện mà T và C chuẩn bị để dùng vào việc sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 0,1585 gam ma túy (Heroin) và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả” hoàn lại sau giám định cần tịch thu, tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Các bị cáo Trần Văn T, Trần Thành C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ nêu trên;**

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn T, Trần Thành C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 16/6/2021).

Xử phạt bị cáo Trần Thành C 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 16/6/2021).

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu, tiêu hủy 0,1585 gam ma túy (Heroin) và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trà” hoàn lại sau giám định

Tịch thu, tiêu hủy 01 bật lửa ga và 01 mảnh giấy bạc.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng ngày 17/9/2021 của cơ quan cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên).

Các bị cáo Trần Văn T, Trần Thành C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- CA thành phố Vĩnh Yên;
- THADS thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; văn phòng

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Bùi Thị Đoan Trang**

